TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày: 22/08/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 –- CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Huỳnh Tài Em.
2. Ông Võ Tấn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 08 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 06 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 07 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo:*

1. **Lâm Tuấn K** (Tên gọi khác: Thiện, Tiểu Bảo, Tiểu Báo); Sinh ngày 01/01/1988, tại: Bạc Liêu; Nơi cư trú: Số 166, khóm Trà Khứa, phường 8, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu (Nay là số 166, khóm Trà Khứa, phường Bạc Liêu, tỉnh Cà Mau); Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; - Trình độ học vấn: 06/12; Cha: Lâm Văn Trọng, sinh năm 1967; Mẹ: Trần Thị Ngọc, sinh năm: 1969; Anh, chị, em ruột 02 người: Lớn nhất bị can, nhỏ nhất sinh năm 1996; Vợ: Chung sống như vợ chồng với Huỳnh Thị My, sinh năm 1990; Con: chưa có;

- Tiền án: Ngày 22/05/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã Bạc Liêu *(nay là TAND Tp. Bạc Liêu)*, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo Bản án số 54/2008/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 10/9/2008;

+ Ngày 19/01/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo Bản án số 09/2011/HSPT, chấp hành xong hình phạt ngày 02/10/2011.

+ Ngày 08/9/2014, bị Tòa án nhân dân Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản",* theo Bản án số 88/2014/HSST;

+ Ngày 16/6/2015, bị Tòa án nhân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo Bản án số 21/2015/HSST.

Tổng hợp với bản án số: 88/2014/HSST, ngày 08/9/2014, của TAND Tp. Bạc Liêu, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 05 năm 10 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/02/2020;

+ Ngày 08/12/2020, bị Tòa án nhân dân Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 03 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản"*, theo Bản án số 105/2020/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/5/2023. Các bản án đều chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không;

- Bị khởi tố bị can ngày 26/02/2025, bị bắt tạm giam ngày 19/3/2025 tại Phân trại tạm giam khu vực Hoà Bình cho đến nay *(Bị cáo có mặt)*.

2. **Chiêm Văn K1**; Sinh ngày 29/04/2007 tại: Bạc Liêu; Nơi cư trú: ấp Trà Khứa, xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu (Nay là ấp Trà Khứa, xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau); Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Cha: Chiêm Văn Quyền; sinh năm 1979; Mẹ: Thạch Thị SaRal *(Thạch SaRal)*; sinh năm không rõ; Anh, chị, em ruột: Không có; Bị can chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 27/8/2024, bị Công an Tp. Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính 1.250.000đ về hành vi *"Trộm cắp tài sản"*, theo Quyết định số 169/QĐ-XPHC, chưa chấp hành đóng phạt. *(Bút lục: 243-253)*; Bị khởi tố bị can ngày 26/02/2025, áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (Bị cáo có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Chiêm Văn K1: Ông Chiêm Văn Quyền và bà Thạch SaRal *(Ông Chiêm Văn Quyền có mặt)*

Nơi cư trú: Ấp Trà Khứa, xã Long Thạnh, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu (Nay là ấp Trà Khứa, xã Hòa Bình, tỉnh Cà Mau).

Người bào chữa cho bị cáo Chiêm Văn K1: Ông Trần Hiển Trường là Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau *(Ông Trần Hiển Trường có mặt)*

- *Bị hại:* Ông Lê Thanh Gìn, sinh ngày 01/01/1975 và bà Mai Thị Út, sinh ngày 01/01/1978. *(Ông Lê Thanh Gìn có mặt)*

Nơi cư trú: Ấp 38, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu (*Nay là ấp 38, xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Kim Mai *(Vắng mặt)*

Nơi cư trú: Số 25, đường Trương Công Định, phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng (*Nay là số 25, đường Trương Công Định, phường Sóc Trăng, thành phố Cần Thơ*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau thì các bị cáo Lâm Tuấn K và bị cáo Chiêm Văn K1 bị truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền chi xài cho cá nhân nên vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 02/11/2024, tại ấp 38, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *(Nay là ấp 38, xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau)* Lâm Tuấn K cùng Chiêm Văn K1 lợi dụng lúc vắng người đã thực hiện hành vi thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt 04 bao phân bón chưa qua sử dụng, gồm: 02 (hai) bao phân bón "hỗn

hợp NP" (DAP), NP SVF30 19-46, khối lượng 50kg/bao; 01 (một) bao phân bón "Đạm Cà Mau" (URÊ), khối lượng 50kg và 01 (một) bao phân bón "MOP61" (KALI), khối lượng 50kg, có tổng giá trị thành tiền là **3.035.000 đồng**, của ông Lê Thanh Gìn và bà Mai Thị Út

Kết luận định giá số: 62/KL-HĐGĐTS, ngày 11/12/2024, kết luận:

*- Tài sản định giá thứ nhất: 02 (hai) bao phân bón "hỗn hợp NP" (DAP), NP SVF30 19-46, khối lượng tịnh 50kg. Tình trạng chưa qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 02/11/2024 có giá trị là **2.000.000** đồng.*

*- Tài sản định giá thứ hai: 01 (một) bao phân bón "Đạm Cà Mau" (URÊ), khối lượng tịnh 50kg. Tình trạng chưa qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 02/11/2024 có giá trị là **535.000** đồng.*

*- Tài sản định giá thứ ba: 01 (một) bao phân bón "MOP61" (KALI), khối lượng tịnh 50kg. Tình trạng chưa qua sử dụng. Tại thời điểm ngày 02/11/2024 có giá trị là **500.000 đồng***. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại là **3.035.000 đồng**. (Bút lục: 128-137);

Tại bản cáo trạng số 31/QĐ-KSĐT-TA ngày 30/05/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã truy tố bị cáo Lâm Tuấn K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Chiêm Văn K1 về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm Tuấn K và bị cáo Chiêm Văn K1 như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Tuấn K từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù

Áp dụng khoản khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 98; khoản 1 điều 101, khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1 điều 119; điều 179 luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Chiêm Văn K1 03 đến 05 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tích thu sung quỹ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 83F5 - 2935, đã qua sử dụng của Chiêm Văn K1 và 01 (một) xe mô tô 83S2 - 8787 đã qua sử dụng của Lâm Tuấn K.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa các bị cáo Lâm Tuấn K và Chiêm Văn K1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, không bào chữa, không tranh luận và các bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an nhân dân tỉnh Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình:

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lâm Tuấn K và Chiêm Văn K1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 02/11/2024, tại ấp 38, xã Minh Diệu, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *(Nay là ấp 38, xã Vĩnh Mỹ, tỉnh Cà Mau)* Lâm Tuấn K cùng Chiêm Văn K1 lợi dụng lúc vắng người đã thực hiện hành vi thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt 04 bao phân bón chưa qua sử dụng, gồm: 02 (hai) bao phân bón "hỗn hợp NP" (DAP), NP SVF30 19-46, khối lượng 50kg/bao; 01 (một) bao phân bón "Đạm Cà Mau" (URÊ), khối lượng 50kg và 01 (một) bao phân bón "MOP61" (KALI), khối lượng 50kg, có tổng giá trị thành tiền là **3.035.000 đồng**, của ông Lê Thanh Gìn.

[3] Lời khai nhận của bị cáo Lâm Tuấn K cùng Chiêm Văn K1 là phù hợp nhau và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do đó cáo trạng số 31/QĐ-KSĐT-TA ngày 30/05/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau đã truy tố bị cáo Lâm Tuấn K về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Bị cáo Chiêm Văn K1 về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Lâm Tuấn K mức án từ 2 năm 6 tháng đến 03năm tù, bị cáo Chiêm Văn K1 mức án từ 03 đến 5 tháng tù là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Xét thấy chỉ vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân mà các bị cáo đã lợi dụng lúc đêm tối lén lút ăn trộm tài sản là các bao phân của anh Lê Thanh Gìn. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến tài sản của anh Lê Thanh Gìn mà còn thể hiện ý thức xem thường pháp luật làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Do đó cần phải được xử lý nghiêm là cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống sinh hoạt bình thường của xã hội một thời gian nhất định đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như có tác dụng phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Đối với bị cáo Lâm Tuấn K: Bị cáo Chiêm Văn K1 là người khởi xướng rủ rê bị cáo Lâm Tuấn K, với tư cách là người trưởng thành và đã từng có 05 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích đáng lý ra bị cáo phải rút kinh nghiệm cho bản thân, có hành vi ăn ăn hối cải, ngăn cản bị cáo Chiêm Văn K1 nhưng ngược lại bị cáo vẫn đồng ý với lời đề nghị của bị cáo K1 mà thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo Chiêm Văn K1 đồng thời phải chịu tình tiết định khung tăng nặng tại điểm g khoản 2 Điều 173 bộ luật hình sự *về Tái phạm nguy hiểm*...". Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không biết ăn năn hối cải nên cần có mức án xử phạt thật

nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[7] Đối với bị cáo Chiêm Văn K1 mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, nhưng chính bị cáo là người khởi xướng, rủ rê bị cáo K đi trộm cắp tài sản của người khác, bản thân biết hành vi lấy tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo nên cũng cần phải có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe, cải tạo bị cáo là người có ích cho toàn xã hội.

[8] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với các bị cáo; đó là: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tài sản cũng đã được thu hồi trả cho bị hại. Do đó các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với bị cáo Chiêm Văn K1 bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi, sự nhận thức và hiểu biết còn hạn chế nên được áp dụng quy định về người dưới 18 tuổi phạm tội tại Điều Điều 98; khoản 1 điều 101, khoản 1 điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1 điều 119; điều 179 luật tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

[9] Về vật chứng: Xét thấy xe mô tô biển kiểm soát 83F5 - 2935, đã qua sử dụng của Chiêm Văn K1 và xe mô tô 83S2 - 8787 đã qua sử dụng của Lâm Tuấn K. Qúa trình điều tra xác định 02 xe này do các bị cáo mua lại của người khác không rõ nhân thân, xe không có giấy chứng nhận đăng ký, các bị cáo đã dùng các xe này làm phương tiện dùng để phạm tội nên tích thu nộp ngân sách nhà nước.

[10] Đối với đề nghị của người bào chữa của bị cáo Chiêm Văn K1 là có căn cứ nên được chấp nhận.

[11] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau phù hợp nên được chấp nhận

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Tuấn K và bị cáo Chiêm Văn K1 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*";

2 Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lâm Tuấn K 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là ngày 19/3/2025.

3. Căn cứ khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 98; khoản 1 điều 101, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 1 điều 119; Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên: Xử phạt bị cáo Chiêm Văn K1 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3.Về xử lý vật chứng:Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

* Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô biển kiểm soát 83F5 - 2935, đã qua sử dụng của Chiêm Văn K1 và 01 xe mô tô 83S2 - 8787 đã qua sử dụng của Lâm Tuấn K.

(Hiện vật chứng do Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Cà Mau quản lý tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 03/6/2025)

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nôp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lâm Tuấn K phải chịu 200.000 đồng; bị cáo Chiêm Văn K1 được miễn án phí do thuộc diện hộ nghèo

Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án theo đúng quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Phân trại TG KV HB;
- P. HSNV CA T. Cà Mau;
- Viện KSND tỉnh Cà Mau;
- Viện KSND Khu vực 7;
- Phòng THADS Khu vực 7;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nam